

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**  
Bản án số: 92/2021/HSST  
Ngày 05/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NGƯỜI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tân.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đinh Quang Vĩnh – Phó Bí thư thị Đoàn thị xã Điện Bàn;

2/ Bà Lương Thị Kim Anh – Hiệu trưởng trường Tiểu học Lý Thường Kiệt.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 và Thông báo thời gian xét xử số 67/2021/TB-TA ngày 07 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn V**, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2004, tại tỉnh QN; Nơi cư trú: Thôn H, xã QT, huyện H, tỉnh QN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn C và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02/02/2020, bị Công an huyện Q, tỉnh QN xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 10/7/2020, bị Công an huyện N, tỉnh QN xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 18/8/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số 89/2021/QĐ-CA ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện T, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Huỳnh Văn C, sinh năm: 1983 (có mặt) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1987 (vắng mặt); Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh QN.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lương Đình N – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh QN (có mặt).

*Bị hại:* Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh QN (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/4/2021, Huỳnh Văn V đón xe đi từ huyện H đến nhà người quen ở xã B, huyện T chơi, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, V đón xe ra ĐN, tuy nhiên do không có tiền nên khi ra đến thị trấn H, huyện Q, V xuống xe đi bộ. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, khi đi đến đoạn đường gần ngã ba thuộc xã Đ, thị xã Đ thì V gặp anh Trần Thanh H, Nguyễn Hùng V và Phạm Ngọc T và Nguyễn Hồng H đang ngồi chơi bên đường gọi V lại hỏi chuyện. Khi nói chuyện, H, Hùng V, T, H biết V đi ĐN nhưng do đêm khuya nên nói V về nhà H (tại thôn Đ1, xã Đ ) ở lại ngủ qua đêm đợi sáng hôm sau đi tiếp, V đồng ý. Tại nhà H, V ăn tối và đi ngủ. Khoảng 02 giờ ngày 27/4/2021, V thức dậy thấy xe mô tô YAMAHA EXCITER BKS: 92Y1-088.05 của anh H đang dựng trước sân nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Để thực hiện hành vi, V đến dắt chiếc xe của anh H đi ra khỏi nhà H khoảng 50m rồi phá dây điện khởi động máy điều khiển xe chạy ra phường HM, quận LC, Tp. ĐN đến phòng trọ Lê Minh P và Huỳnh Thế N gọi cửa dắt xe vào phòng lấy túi nơ vít tháo biển kiểm soát và toàn bộ phần áp nhựa của xe ra. Thấy việc làm của V, anh N và P hỏi thì V không trả lời. Trưa ngày 27/4/2021, V lấy xe trộm cắp được chở P đi làm. Đối với các anh H, Hùng V, T, H sau khi phát hiện bị mất xe liền đăng lên Facebook thì nhận được thông tin chiếc xe của H đang ở phường HM, Tp. Đ nên ra tìm, khoảng 15 giờ cùng ngày thì phát hiện thấy V điều khiển xe chở P đi trên đường liền chặn lại, lúc này V để xe lại rồi chạy về phòng trọ. Anh P biết được sự việc liền gọi điện thoại cho N chở V lên Công an phường H, Tp. Đ trình diện. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/HĐ.ĐG ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Điện Bàn kết luận: 01(một) xe máy hiệu Exciter BKS 92Y1-088.05 thời điểm bị mất có giá trị 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

**\*Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng**

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe máy hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS 92Y1-088.05 cùng bộ áp nhựa bảo vệ thân xe, hiện đã trả lại cho anh Nguyễn Hồng H, anh H không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Huỳnh Văn V bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thông nhất nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn V về tội danh và khung hình phạt, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS và áp dụng cho bị cáo hình phạt thấp nhất đủ răn đe đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân có ích.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 27/4/2021, tại nhà của anh Trần Thanh H (thôn Đ1, xã ĐP, thị xã ĐB), Huỳnh Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 92Y1-088.05 có giá trị

5.000.000đ (năm triệu đồng) của anh Nguyễn Hồng H rồi mang ra ĐN sử dụng làm phương tiện đi lại.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhưng bị cáo vẫn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo thực hiện là lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị công an xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Trong thời gian bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện T, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới tại địa bàn thị xã Đ và thành phố T. Vào 16/8/2021, bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố T xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 24/8/2021 bị Toà án nhân dân huyện T xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa người bào chữa bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp do đó HĐXX chấp nhận. HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (tại thời điểm phạm tội là 16 tuổi 5 tháng 6 ngày) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, HĐXX áp dụng các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Tại phiên tòa, HĐXX xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, do đó HĐXX chấp nhận và chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2021/HS-ST ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh QN và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh QN. Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 16/6/2021).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội Tổng hợp Công an Điện Bàn;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Minh Tân**

